ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 6328 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người cao tuổi;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2013 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 14845/SLĐTBXH-XH ngày 12 tháng 10 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2020".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, ngành, các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ "để b/c";
- Ủy ban QG về người cao tuổi;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- VP Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân TP;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Các Sở, ngành thành phố;
- VPUB: Các PVP; Các Phòng CV;
- Lưu:VT, (VX/Th2) D.72

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hứa Ngọc Thuận

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6328 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố)

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia về Người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2013 - 2020;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Đẩy mạnh thực thi Luật Người cao tuổi và các văn bản dưới luật có liên quan; Quán triệt, triển khai cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động Quốc gia người cao tuổi theo Quyết định số 1781/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ vào chương trình phát triển kinh tế văn hóa xã hội của thành phố để thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

2. Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

3. Thực hiện xã hội hóa công tác bảo vệ, chăm sóc người cao tuổi phù hợp với tiềm năng và điều kiện phát triển kinh tế văn hóa xã hội của thành phố. Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội, tiếp tục phát huy truyền thống chăm lo và kính trọng thế hệ người cao tuổi, đảm bảo phát huy đầy đủ vai trò của người cao tuổi trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng đất nước.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Phát huy vai trò của người cao tuổi; nâng cao chất lượng chăm sóc người cao tuổi; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi phù hợp với tiềm năng và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Tiếp tục phát huy vai trò, kinh nghiệm và tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia có hiệu quả các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, kinh tế, chính trị phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; Thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Tăng cường sức khỏe về thể chất, tinh thần của người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

c) Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; thực hiện đầy đủ các chính sách trợ giúp và bảo trợ xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi, đặc biệt quan tâm người cao tuổi neo đơn, khuyết tật, gia đình thuộc diện nghèo, người từ 80 tuổi trở lên; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ và cơ sở chăm sóc người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số.

III. CHỈ TIÊU

1. Giai đoạn 1 (2013 - 2015):

a) 15% người cao tuổi có khả năng tham gia hoạt động kinh tế và có nhu cầu hỗ trợ được hướng dẫn về sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, vay vốn phát triển sản xuất;

b) Trên 80% tổng số xã - phường - thị trấn hỗ trợ việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn;

c) 100% người cao tuổi khi ốm đau được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, được khám, chữa bệnh và được hưởng chăm sóc của gia đình, cộng đồng;

d) 50% tổng số bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, Sản, Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh kế hoạch trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 25% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp thành phố có khoa lão khoa;

đ) 100% cơ quan phát thanh, truyền hình cấp thành phố và địa phương có chuyên mục về người cao tuổi tối thiểu 01 lần/01 tuần;

e) 100% người cao tuổi đủ điều kiện theo quy định được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng hoặc nuôi dưỡng tập trung trong các cơ sở chăm sóc người cao tuổi;

g) 80% người cao tuổi không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng được nhận nuôi dưỡng chăm sóc tại cộng đồng hoặc nuôi dưỡng trong các cơ sở chăm sóc người cao tuổi, trong đó ít nhất 20% người cao tuổi được chăm sóc thông qua các mô hình nhận nuôi dưỡng chăm sóc tại cộng đồng;

h) 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát;

i) Mỗi phường - xã, thị trấn có ít nhất **01** mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi hoạt động thường xuyên hoặc câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau (Hình thức và lộ trình thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương).

2. Giai đoạn 2 (2016 - 2020):

a) 50% người cao tuổi trực tiếp sản xuất, kinh doanh tăng thu nhập, giảm nghèo có nhu cầu hỗ trợ được hướng dẫn về sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, vay vốn phát triển sản xuất;

b) Trên 95% tổng số xã, phường, thị trấn hỗ trợ cho việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

c) 100% người cao tuổi khi ốm đau được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, được khám, chữa bệnh và được hưởng chăm sóc của gia đình, cộng đồng;

d) 100% tổng số bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, Sản, Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh kế hoạch trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 100% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp thành phố có khoa lão khoa;

đ) 100% cơ quan phát thanh, truyền hình cấp thành phố và địa phương có chuyên mục về người cao tuổi tối thiểu 02 lần/01 tuần;

e) 100% người cao tuổi đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng hoặc nuôi dưỡng tập trung trong các cơ sở chăm sóc người cao tuổi;

g) 100% người cao tuổi không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng được nhận nuôi dưỡng chăm sóc tại cộng đồng hoặc nuôi dưỡng trong các cơ sở chăm sóc người cao tuổi, trong đó ít nhất 30% người cao tuổi được chăm sóc thông qua các mô hình nhận nuôi dưỡng chăm sóc tại cộng đồng;

i) Mỗi phường - xã - thị trấn có ít nhất **02** mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi hoạt động thường xuyên hoặc câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau (Hình thức và lộ trình thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương).

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

1. Đối tượng: Chương trình được áp dụng đối với người cao tuổi, hội người cao tuổi các cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan đến công tác người cao tuổi.

2. Phạm vi: Chương trình được triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố.

V. HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Hoạt động phát huy vai trò người cao tuổi:

a) Tạo môi trường và điều kiện tốt để người cao tuổi được phát huy trí tuệ, khả năng và kinh nghiệm, tham gia các hoạt động kinh tế như: Công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khôi phục nghề và dạy nghề truyền thống; tạo điều kiện để người cao tuổi là nhà khoa học, nghệ nhân và những người cao tuổi có kỹ năng, kinh nghiệm đặc biệt có nguyện vọng được tiếp tục cống hiến, truyền thụ những kiến thức văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, kỹ năng nghề nghiệp cho thế hệ trẻ;

b) Thực hiện hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm và vốn đầu tư phát triển sản xuất đối với người cao tuổi trực tiếp sản xuất, kinh doanh;

c) Người cao tuổi gương mẫu đi đầu và làm nòng cốt trong phong trào xây dựng xã hội học tập, xây dựng gia đình, dòng họ hiếu học; tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia tư vấn về chuyên môn kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống;

d) Tổ chức các hoạt động để người cao tuổi bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị với cơ quan, tổ chức về những vấn đề mà người cao tuổi quan tâm; tham gia đóng góp xây dựng chính sách, pháp luật, xây dựng chính quyền các cấp thông qua các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc các cấp và chính tổ chức hội của người cao tuổi.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

đ) Xây dựng và củng cố bộ máy hoạt động "Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi" các cấp.

2. Hoạt động chăm sóc sức khỏe:

a) Tăng cường các hoạt động tư vấn về nguyên nhân phát sinh và phương pháp phòng và chữa bệnh thường mắc phải ở người cao tuổi và gia đình người cao tuổi như: bệnh cao huyết áp, đái tháo đường, tim mạch ...

b) Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng và tập huấn kiến thức về tập luyện, tự chăm sóc, nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật; tư vấn về chế độ dinh dưỡng, chuyên môn kỹ thuật, phương pháp chăm sóc sức khoẻ cho người cao tuổi và gia đình người cao tuổi.

c) Phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng và khuyến khích hoạt động khám, chữa bệnh miễn phí cho người cao tuổi;

d) Xây dựng và phát triển mạng lưới chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng;

đ) Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ, lập sổ theo dõi, tư vấn điều trị bệnh thông thường cho người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên tại phường, xã, thị trấn; đặc biệt quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thuộc diện neo đơn, nghèo, sống ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn, bị tàn tật, không có lương hưu, không có BHXH... ;

đ) Đầu tư phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật của hệ thống dịch vụ y tế; xây dựng, nâng cấp các khoa Lão khoa tại bệnh viện đa khoa Thành phố và tại các Bệnh viện quận-huyện, khu vực;

e) Lồng ghép việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các chương trình phòng ngừa, phát hiện và điều trị sớm các bệnh liên quan người cao tuổi; chương trình nghiên cứu các bệnh liên quan tới tuổi già; chương trình đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên xã hội, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công việc tư vấn, chăm sóc người cao tuổi;

3. Hoạt động chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần:

a) Xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hoá phù hợp đối với người cao tuổi ở nơi công cộng. Khuyến khích dòng họ, cộng đồng trong việc chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

b) Kịp thời biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến của người cao tuổi trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", "Ông bà cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vận động con cháu thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội"; định kỳ tổ chức tốt các hoạt động chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi;

c) Phát triển và nâng cao chất lượng phong trào rèn luyện thể dục, thể thao cho người cao tuổi có sức khoẻ để tham gia các hoạt động xã hội ngày một tốt hơn; tổ chức các mô hình câu lạc bộ, hội thi thơ ca, thể dục thể thao dưỡng sinh ... phù hợp với người cao tuổi tại phường - xã, thị trấn, khu phố, tổ dân phố, ấp. Định kỳ 02 năm tổ chức Hội thi thể thao, liên hoan văn nghệ trong các đợt mừng kỷ niệm ngày người cao tuổi;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

d) Thực hiện các quy định về giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi khi tham quan di tích văn hóa, lịch sử, bảo tàng, danh lam thắng cảnh, thể dục thể thao; tham gia giao thông công cộng. Thực hiện miễn phí xe buýt đối với người từ đủ 80 tuổi trở lên khi tham gia giao thông bằng phương tiện xe buýt (giai đoạn 2013-2015), từ năm 2016 trở đi thực hiện miễn phí xe buýt đối với người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên.

4. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người cao tuổi:

a) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát hành các loại ấn phẩm (tờ rơi, áp phích...), tổ chức truyền thông trực tiếp, thông qua hệ thống văn bản, cuộc họp, hội nghị ... về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của thành phố về hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

b) Tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và vai trò của người cao tuổi trong sự nghiệp đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh;

c) Xây dựng chuyên trang, chuyên mục và nâng cao chất lượng tin bài, phát sóng các chuyên mục về người cao tuổi của Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói thành phố và các đài phát thanh cấp quận - huyện, cấp phường - xã - thị trấn, hệ thống truyền thông khu phố, tổ dân phố, ấp;

d) Phổ biến, truyền đạt những thông tin, kiến thức khoa học nhằm hạn chế các nguy cơ gây bệnh ở người cao tuổi, tăng cường an toàn trong sử dụng thuốc, chống lạm dụng thuốc chữa bệnh đối với người cao tuổi;

e) Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp giữa cộng đồng, nhà trường và gia đình nhằm tuyên truyền giáo dục truyền thống "kính lão trọng thọ", biết ơn và giúp đỡ người cao tuổi, chăm sóc người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa tại cộng đồng.

5. Hoạt động nâng cao đời sống vật chất:

a) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu và công trình văn hoá xã hội, từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân nói chung và người cao tuổi nói riêng;

b) Lồng ghép Chương trình trợ giúp người cao tuổi nghèo và cận nghèo vào Chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá của thành phố; huy động mọi nguồn lực xã hội hỗ trợ giảm nghèo, xóa nhà tạm, dột nát cho người cao tuổi, ưu tiên các hộ có người cao tuổi già yếu, ốm đau, tàn tật, cô đơn;

c) Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đối với người cao tuổi có công (cán bộ lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, người bị địch bắt, tù đầy, thương bệnh binh, các cựu chiến binh, thanh niên xung phong);

d) Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách về trợ cấp xã hội, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi. Từng bước điều chỉnh nâng mức trợ cấp xã hội hàng tháng cho người cao tuổi phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của thành phố;

đ) Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng người cao tuổi tại các cơ sở bảo trợ xã hội;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

e) Khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nhận phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi cô đơn, đời sống khó khăn; phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở chăm sóc người cao tuổi; khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động quan tâm, chăm sóc người cao tuổi của gia đình, cộng đồng;

g) Tham mưu, đề xuất, góp ý hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật theo hướng mở rộng đối tượng thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội và điều chỉnh mức trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước.

6. Hoạt động xây dựng và nhân rộng mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi dựa vào cộng đồng:

a) Rà soát, đánh giá các mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi dựa vào cộng đồng;

b) Tổng kết các mô hình điểm đã triển khai; hỗ trợ để duy trì hoạt động, đồng thời phấn đấu đến năm 2015: Mỗi phường-xã-thị trấn có ít nhất **01** mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi hoạt động thường xuyên hoặc câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau (Hình thức và lộ trình thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương); và trên 02 mô hình hoạt động thường xuyên vào năm 2020;

c) Thí điểm và nhân rộng mô hình phù hợp trong việc chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

7. Hoạt động phát triển các cơ sở chăm sóc và nhà ở đối với người cao tuổi:

a) Phát triển hệ thống cơ sở chăm sóc người cao tuổi, bảo đảm mỗi giai đoạn thành phố có thêm ít nhất từ 01 cơ sở chăm sóc người cao tuổi; khuyến khích các quận-huyện xây dựng cơ sở chăm sóc người cao tuổi (mô hình cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập);

b) Chuẩn hóa cơ sở chăm sóc người cao tuổi hiện hữu theo Luật người cao tuổi và Thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động- thương binh và Xã hội;

c) Nghiên cứu, đầu tư xây dựng nhà xã hội tại cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi neo đơn không nơi nương tựa;

d) Hỗ trợ người cao tuổi thuộc hộ nghèo xây mới hoặc sửa chữa nhà ở dột nát.

8. Hoạt động đào tạo nâng cao năng lực cán bộ; giám sát, đánh giá nghiên cứu về những vấn đề liên quan người cao tuổi:

a) Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác người cao tuổi các cấp; xây dựng chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo; tổ chức đào tạo, tập huấn cán bộ, nhân viên trực tiếp làm công tác người cao tuổi;

b) Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, lưu trữ thông tin, số liệu về người cao tuổi toàn thành phố; Triển khai hệ thống giám sát, đánh giá 3 cấp (từ thành phố đến phường, xã, thị trấn), tổ chức điều tra về người cao tuổi thành phố vào năm 2015 và năm 2020;

c) Xuất bản các ấn phẩm đánh giá thực trạng người cao tuổi, tình hình thực hiện quyền, nghĩa vụ người cao tuổi; cung cấp thông tin, dữ liệu người cao tuổi cho các cơ quan, tổ chức liên quan.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

9. Hoạt động chủ động chuẩn bị cho tuổi già:

a) Tuyên truyền, vận động mọi người dân chủ động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm y tế; tiết kiệm chi tiêu, tích lũy cho tuổi già;

b) Tuyên truyền, vận động các thành viên trong gia đình có người cao tuổi cần chủ động tìm hiểu về tâm lý và những nguyện vọng chính đáng của người cao tuổi; học hỏi phương pháp, kỹ năng chăm sóc sức khoẻ và tinh thần đối với người cao tuổi. Khuyến khích con cháu lập sổ tiết kiệm phụng dưỡng ông bà, cha mẹ;

c) Hoàn thiện cơ chế, chính sách trợ cấp, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ ban đầu và bảo hiểm y tế.

10. Các hoạt động hỗ trợ khác:

a) Xã hội hoá công tác chăm sóc người cao tuổi:

Đẩy mạnh việc vận động phát triển "Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi" để trợ giúp người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, người già neo đơn, khuyết tật hoặc người cao tuổi thường xuyên đau ốm, bệnh tật;

Tăng cường vận động và có chính chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi diện chính sách có công và người cao tuổi neo đơn, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

b) Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp Hội người cao tuổi:

Xây dựng, tổ chức các cấp Hội vững mạnh, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tạo điều kiện để Hội người cao tuổi hoạt động có hiệu quả;

Mở rộng các hình thức tập hợp người cao tuổi tham gia sinh hoạt Hội.

c) Rà soát, tổng hợp, báo cáo đánh giá:

Hàng năm tổ chức kiểm tra, rà soát, lập sổ quản lý theo dõi, tổng hợp báo cáo thực trạng đời sống, nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng và khả năng của người cao tuổi, nghiên cứu và đề xuất giải pháp trợ giúp;

Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện các mục tiêu chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi ở từng đơn vị, địa phương;

Tổ chức Sơ kết đánh giá thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2013-2015 vào năm 2015 và Tổng kết giai đoạn năm 2020.

VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền Luật Người cao tuổi để làm chuyển biến nhận thức đến toàn thể các tầng lớp nhân dân về vai trò của người cao tuổi trong đời sống xã hội, trong đó chú trọng đến trách nhiệm của gia đình và xã hội trong việc phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi;

3. Nhân rộng xã hội hóa về công tác chăm sóc người cao tuổi; đa dạng hóa nguồn vốn để triển khai thực hiện Chương trình; tăng cường hợp tác quốc tế về lĩnh vực người cao tuổi; tranh thủ sự trợ giúp kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện Chương trình;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

4. Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện về chính sách, chế độ trợ giúp người cao tuổi; đưa mục tiêu chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng thời kỳ của các cấp;

5. Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy vai trò, tham gia tích cực các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị và ổn định tình hình chính trị ở cơ sở;

6. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về việc thực hiện chính sách, Pháp luật đối với người cao tuổi.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về các hoạt động của người cao tuổi; chủ trì điều phối các hoạt động của kế hoạch tổ chức thực hiện "Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2013 - 2020" ; Định kỳ điều tra khảo sát, thống kê tình hình người cao tuổi; Phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức làm công tác người cao tuổi thuộc các cấp của thành phố; Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các quận huyện tăng cường công tác chăm sóc người cao tuổi gắn với chương trình mục tiêu giảm nghèo, trợ cấp xã hội, cấp thẻ BHYT, cứu trợ xã hội; rà soát, lập danh sách chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi theo qui định; Tổ chức diễn đàn đối thoại giữa lãnh đạo thành phố, ban ngành, cơ quan chức năng với người cao tuổi (01 lần/năm), lấy ý kiến người cao tuổi nhằm phát huy vai trò người cao tuổi cũng như phát huy hiệu quả quản lý nhà nước trong vấn đề thực hiện Luật người cao tuổi và các chính sách khác có liên quan đến người cao tuổi.

2. Ban đại diện Người cao tuổi Thành phố: Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề xuất các chủ trương, chính sách, chương trình thực hiện trong hoạt động phát huy vai trò người cao tuổi. Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe, chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần, nâng cao đời sống vật chất, hoạt động xây dựng và nhân rộng mô hình chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi dựa vào cộng đồng, hoạt động chuẩn bị cho tuổi già và các hoạt động hỗ trợ khác như xã hội hoá công tác chăm sóc Người cao tuổi, mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp Hội người cao tuổi.

3. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố triển khai thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi theo kế hoạch; Chỉ đạo thành lập các khoa Lão khoa đối với bệnh viện đa khoa, chuyên khoa hạng II trở lên, ưu tiên bố trí khám riêng cho người cao tuổi tại các bệnh viện, cơ sở y tế trực thuộc (trừ bệnh nhân cấp cứu, người khuyết tật, trẻ dưới 6 tuổi) và bố trí giường nằm điều trị nội trú cho người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên; Tổ chức thực hiện các hình thức giáo dục, phổ biến kiến thức về tập luyện, tự chăm sóc, nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật; tư vấn về chế độ dinh dưỡng, chuyên môn kỹ thuật, phương pháp chăm sóc sức khoẻ cho người cao tuổi và gia đình người cao tuổi; phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố triển khai thực hiện hoạt động chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần cho người cao tuổi theo kế hoạch; phối

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

hợp các ngành, đoàn thể liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục ở cộng đồng cho người cao tuổi về các nội dung liên quan đến chế độ chính sách, kiến thức chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần, phúc lợi xã hội, nội dung khác có liên quan. Động viên, tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, tham quan du lịch, tham gia xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; hướng dẫn hoạt động của các Câu lạc bộ văn hóa, thể dục - thể thao của người cao tuổi; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao của người cao tuổi; hướng dẫn và mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ thể dục - thể thao cho các câu lạc bộ sức khoẻ người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các cuộc hội thao dành cho người cao tuổi; hướng dẫn thực hiện và kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định của Nhà nước về giảm giá vé, phí dịch vụ cho người cao tuổi khi tham gia các di tích văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh, các bảo tàng, sinh hoạt tại các cơ sở thể dục thể thao của nhà nước; tuyên truyền vận động các doanh nghiệp hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch thực hiện quy định này.

5. Sở Giao thông vận tải: Chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách hoạt động trên địa bàn thành phố trong việc thực hiện hỗ trợ giúp đỡ, miễn, giảm giá vé, phí dịch vụ cho người cao tuổi theo qui định của pháp luật.

6. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân quận huyện quan tâm giải quyết nhà xã hội cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa và các hoạt động hỗ trợ người cao tuổi xây mới hoặc sửa chữa nhà ở dột nát.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan đề xuất cơ chế, chính sách tạo điều kiện để phát huy các nhà giáo lão thành tham gia đóng góp ý kiến về lĩnh vực quản lý, giáo dục - đào tạo; người có khả năng, kinh nghiệm tham gia giảng dạy; và có các hình thức tổ chức cho người cao tuổi có khả năng tiếp tục học tập nâng thêm hiểu biết trong thực hiện hoạt động phát huy vai trò người cao tuổi.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan chỉ đạo, tạo điều kiện để người cao tuổi còn đủ sức khoẻ tham gia các hoạt động tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

9. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham gia xây dựng, tổ chức bộ máy trong hệ thống Hội người cao tuổi các cấp và các chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác về người cao tuổi; hỗ trợ việc đổi tên "Quỹ Chăm sóc người cao tuổi" thành "Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi" các cấp.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, tổ chức có liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho việc thực hiện chương trình; Phối hợp với Sở Tài chính, thẩm định dự toán kinh phí của các Sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình theo Kế hoạch được duyệt. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của thành phố.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

11. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo kinh phí thực hiện Chương trình theo Kế hoạch được duyệt trong dự toán kinh phí hoạt động được giao hàng năm của các Sở, ngành, đơn vị, quận - huyện. Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chương trình theo qui định.

12. Bảo hiểm Xã hội Thành phố: Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội quận huyện phối hợp với các ngành liên quan cấp thẻ BHYT và phối hợp với ngành Y tế chỉ đạo tổ chức khám chữa bệnh cho người cao tuổi có thẻ BHYT.

13. Cục Thống kê thành phố: Hàng năm, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban đại diện Hội người cao tuổi thành phố tổ chức rà soát, thống kê cập nhật tình hình người cao tuổi thành phố.

14. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người cao tuổi. Chỉ đạo các cơ quan báo, đài tuyên truyền các gương điển hình, gương "người tốt việc tốt", xây dựng chuyên trang, chuyên mục về Chương trình Hành động Quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2013-2020. Hướng dẫn các cơ quan báo chí tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

15. Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói thành phố: Đảm bảo số lượng chuyên mục về người cao tuổi theo từng giai đoạn của kế hoạch.

16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các Hội, Đoàn thể: Phối hợp phát động phong trào hưởng ứng kế hoạch của Thành phố và vận động người dân, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi. Xem xét, hỗ trợ xây nhà tình thương, xóa nhà tạm, dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, ưu tiên các hộ có người cao tuổi già yếu, ốm đau, khuyết tật, cô đơn.

17. Ủy ban nhân quận - huyện: Căn cứ thực trạng người cao tuổi trên địa bàn và kế hoạch của Thành phố, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện mục tiêu chăm sóc phát huy vài trò người cao tuổi của quận huyện giai đoạn 2013-2020; Lồng ghép các hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi với thực hiện các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn; Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện chương trình; Chỉ đạo rà soát số liệu người cao tuổi hàng năm và đánh giá kết quả hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; Tổ chức diễn đàn đối thoại giữa lãnh đạo, cơ quan chức năng quận, huyện với người cao tuổi, lấy ý kiến đóng góp của người cao tuổi (01 lần/năm); Tổ chức đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch với Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện chương trình theo Kế hoạch bao gồm: Ngân sách thành phố, quận - huyện đảm bảo trong dự toán được giao hàng năm của các Sở, ngành, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch được duyệt; Kinh phí lồng ghép trong chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác; Huy động từ sự đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện chương trình theo Kế hoạch được duyệt và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IX. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, SƠ, TỔNG KẾT

1. Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các Sở, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các quận, huyện theo nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện và định kỳ 6 tháng (vào ngày 10 tháng 6), năm (vào ngày 10 tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan thường trực là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Hàng năm, tùy theo tình hình đơn vị, địa phương lồng ghép vào các chương trình tổ chức sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về tình hình thực hiện kế hoạch.

2. Định kỳ hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo sơ kết rút kinh nghiệm về kết quả thực hiện nội dung kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tổ chức sơ kết vào tháng 6 năm 2015, tháng 6 năm 2018 và tổng kết tháng 9 năm 2020./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hứa Ngọc Thuận

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam
www.vanbanluat.vn